

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST  
Ngày 29-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đặng Thị Duyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hứa Văn Trung

Bà Chu Thị Hậu.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Chu Văn Th, tên gọi khác: Không, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1978, nơi sinh: Huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Chi T và con bà: Nguyễn Thị D (đã chết); vợ: Hoàng Thị Kim X; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Có 01 tiền án. Cụ thể, tại Bản án số: 30/2015/HS-ST ngày 22/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt Chu Văn Th 12 (mười hai) tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/10/2011 bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000 đồng (đã được xóa). Ngày 30/01/2015 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vận chuyển trái phép pháo nổ, phạt tiền 7.500.000 đồng (đã được xóa). Ngày 11/01/2012 Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Chu Văn Th 09 (chín) tháng tù, đã tạm giữ 02 ngày, còn phải thi hành tiếp 08 (tám) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù, nhưng cho hưởng án treo, 18 (mười tám) tháng thử thách về tội Buôn lậu theo Bản án số:

06/2012/HS-ST (đã được xóa án tích). Ngày 07/3/2013 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Chu Văn Th 06 (sáu) tháng tù giam về tội Đánh bạc, cộng với Bản án số 06/2012/HS-ST ngày 11/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng 28 (hai mươi tám) ngày án treo, chuyển thành án tù giam. Tổng hợp hai bản án, bị cáo phải chịu hình phạt chung là 14 (mười bốn) tháng 28 (hai mươi tám) ngày theo Bản án số: 06/2013/HS-ST (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/3/2022 đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Bà Nông Thị L; sinh năm 1951; nơi cư trú: Thôn N, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Hoàng Thị Kim X; sinh năm: 1978; nơi cư trú: Thôn N, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nông Văn Đ; vắng mặt.

2. Bà Mông Thị Th; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong tranh chấp đất đai với bà Nông Thị L, sinh năm 1951, nơi cư trú: Thôn N, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 15 giờ, ngày 10/3/2022 khi bị cáo Chu Văn Th đứng ở sân nhà mình thì thấy bà Nông Thị L đang phát cỏ ở vườn gần nhà nên hai bên lời qua, tiếng lại, bị cáo Chu Văn Th có nhặt hai mẫu gạch ném về phía bà Nông Thị L trúng vào bắp chân phải và mắt cá chân trái, đồng thời chạy sang đẩy bà Nông Thị L ngã, chống tay xuống đất, bà Nông Thị L có cầm một mẫu gạch ném về phía bị cáo Chu Văn Th nhưng không trúng. Hậu quả bà Nông Thị L bị gãy cổ tay trái.

Vật chứng thu giữ, gồm: 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 09cm x 05cm; 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 8,3cm x 6,5cm thu giữ của bị cáo Chu Văn Th; 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 8,3cm x 5,3cm thu giữ của bà Nông Thị L.

Ngày 23/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nông Thị L.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 71/2022/PYTT ngày 24/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nông Thị L: Gãy đầu dưới xương quay: 08%; Gãy mỏm trâm trụ: 06%. Tổng tỷ lệ: 14% (mười bốn phần trăm).

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Nông Thị L yêu cầu bị cáo Chu Văn Th bồi thường các khoản chi phí cho việc chữa trị vết thương, với tổng

số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Ngày 08/6/2022 bị cáo Chu Văn Th đã tác động gia đình (vợ bị cáo là bà Hoàng Thị Kim X) đến xin lỗi và bồi thường đầy đủ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) cho bị hại. Đồng thời bà Nông Thị L đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Chu Văn Th và cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì thêm.

Đối với vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 28/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Văn Th về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Chu Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng khoản 1 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn Th từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Chu Văn Th đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại bà Nông Thị L tổng số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), hai bên đã hòa giải, cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì thêm, nên đề nghị không xem xét. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 09cm x 05cm; 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 8,3cm x 6,5cm thu giữ của bị cáo Chu Văn Th; 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 8,3cm x 5,3cm thu giữ của bà Nông Thị L. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Chu Văn Th không có ý kiến tranh luận, nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã

khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại bà Nông Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng anh Nông Văn Đ, bà Mông Thị Th đều vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt của bị hại và những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và những người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với biên bản xác định hiện trường, bệnh án điều trị của bị hại bà Nông Thị L; phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 71/2022/PYTT ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận về thương tích của bị hại bà Nông Thị L và cũng phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ ngày 10/3/2022, tại Thôn N, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai dẫn đến cãi chửi nhau nên Chu Văn Th đã có hành vi cố ý xô đẩy bà Nông Thị L, làm bà Nông Thị L bị ngã, chống tay xuống đất, gây cổ tay trái gây thương tích. Kết luận giám định của cơ quan chuyên môn: Tổng tỷ lệ thương tật của bà Nông Thị L là 14%. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Chu Văn Th là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có cơ sở kết luận bị cáo Chu Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích được quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đây là vụ án cố ý gây thương tích, nguyên nhân do bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai, ngày 10/3/2022 sau khi hai bên cãi nhau Chu Văn Th đã cầm đá ném bị hại, sau đó tiếp tục xô đẩy bà Nông Thị L, làm bà Nông Thị L bị ngã, chống tay xuống đất, gây cổ tay trái gây thương tích. Hành vi phạm tội của bị cáo Chu Văn Th đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chu Văn Th có 01 (một) tiền án. Cụ thể, ngày 22/5/2015 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm, theo Bản án số 30/2015/HS-ST, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới; khi bị cáo gây thương tích cho bị hại, bị hại đã trên 70 tuổi (bị hại Nông Thị L sinh năm 1951), nên bị cáo Chu Văn Th bị áp dụng hai tình tiết tăng nặng là tái phạm và

phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên quy định tại điểm h, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Ngoài một tiền án đã nêu ở trên. Ngày 24/10/2011 bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000 đồng (đã được xóa tiền sự); Ngày 30/01/2015 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vận chuyển trái phép pháo nổ, phạt tiền 7.500.000 đồng (đã được xóa tiền sự). Ngày 11/01/2012 Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Chu Văn Th 09 (chín) tháng tù, đã tạm giữ 02 ngày, còn phải thi hành tiếp 08 (tám) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù, nhưng cho hưởng án treo, 18 (mười tám) tháng thử thách về tội Buôn lậu theo Bản án số: 06/2012/HS-ST (đã được xóa án tích). Ngày 07/3/2013 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Chu Văn Th 06 (sáu) tháng tù giam về tội Đánh bạc, cộng với Bản án số 06/2012/HS-ST ngày 11/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng 28 (hai mươi tám) ngày án treo, chuyển thành án tù giam. Tổng hợp hai bản án, bị cáo phải chịu hình phạt chung là 14 (mười bốn) tháng 28 (hai mươi tám) ngày theo Bản án số: 06/2013/HS-ST (đã được xóa án tích); do vậy bị cáo Chu Văn Th là người có nhân thân xấu.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tác động cho gia đình bồi thường cho bị hại bà Nông Thị L tổng số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), bị hại bà Nông Thị L không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 09cm x 05cm thu giữ của bị cáo Chu Văn Th; 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 8,3cm x 6,5cm thu giữ của bị cáo Chu Văn Th; 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 8,3cm x 5,3cm thu giữ của bà Nông Thị L là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Chu Văn Th bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn Th 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 30/3/2022.
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 09cm x 05cm thu giữ của bị cáo Chu Văn Th; 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 8,3cm x 6,5cm thu giữ của bị cáo Chu Văn Th; 01 (một) mẫu gạch màu nâu không rõ hình dạng, kích thước tổng 8,3cm x 5,3cm thu giữ của bà Nông Thị L.

*(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Về án phí: Bị cáo Chu Văn Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đặng Thị Duyệt**